TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ QUẢNGNGÃI** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.**

Bản án số: 75/2020/HS-ST
Ngày: 26-11-2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Q, TỈNH QUẢNG NGÃI

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Loan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Tấn

2. Bà Nguyễn Thị Thanh.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Quỳnh Nương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Võ Chí Tâm – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2020, tại Hội trường xử án Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 82/2020/HSST ngày 01 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2010/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đoàn Văn M**, sinh ngày 17 tháng 10 năm 1973; tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 136 đường H, phường 8, Quận 11, Thành phố H. Chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Khánh H, và bà Nguyễn Thị Y (đã chết); Bị cáo có vợ Tân Linh T (đã ly hôn), có 01 con, sinh năm 2008.

Tiền án: có 01 tiền án. Ngày 04-6-2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Q xử phạt 15 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*, ngày 06-6-2020 chấp xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 06-4-2012, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B, Thành phố H ra quyết định về việc đưa người vào cơ sở chữa bệnh với thời gian 24 tháng.

Ngày 02-12-2015, Đoàn Văn M bị Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 09 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"* tại Bản án số 112/2015/HSST ngày 02-12-2015.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07-7-2020 đến nay. Bị cáo đang bị tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Trần Nhật T, sinh năm: 1982; địa chỉ: Tổ 4, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 30 ngày 07/7/2020 Công an phường Quảng Phú nhận được tin báo của ông Bùi Tá L có 01 đối tượng nghi vấn trộm cắp tài sản đến và hỏi bán 10 chiếc ghế Inox. Công an phường Quảng Phú đến và mời đối tượng về làm việc. Xác định được đối tượng Đoàn Văn M là người thực hiện hành vi trộm cắp. Tại Cơ quan điều tra, Đoàn Văn M khai nhận, khoảng 18 giờ ngày 7/7/2020 Đoàn Văn M điều khiển xe mô tô hiệu Wave, màu xanh, biển kiểm soát 60K8–3379 đi trên đường Phan Bội Châu, thuộc tổ 4, phường N, thành phố Q thì phát hiện tại quán cơm 301 của anh Trần Nhật T có để ở ngoài nhiều ghế inox. Đoàn Văn M đến lấy 10 ghế inox màu trắng để lên xe và chở đi tìm nơi tiêu thụ. Đi đến số nhà 461 đường H, thành phố Q của ông Bùi Tá L để hỏi bán và bị Công an phường mời về làm việc. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Q đã tạm giữ từ Đoàn Văn M: 10 ghế inox loại Fuaco 304, màu trắng (đã qua sử dụng); 01 xe mô tô hiệu Wave, màu xanh, biển số 60K8-3379.

Tại bản Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Q số: 31/KL-HĐĐGTTTHS ngày 10-7-2020 kết luận:10 ghế inox loại Fuaco 304, màu trắng, trị giá: 1.100.000 đồng

Cáo trạng số 69/CT-VKS ngày 29-9-2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Đoàn Văn M về tội: *"Trộm cắp tài sản"* theo qy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt Đoàn Văn M từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Trần Nhật T đã nhận lại 10 chiếc ghế inox, không có ý kiến gì nên không xem xét.

Ý kiến tranh luận của bị cáo: Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị hại vắng mặt tại phiên tòa, nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra. Việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại các điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Đoàn Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên có cơ sở xác định: Để có tiền tiêu xài cá nhân, Đoàn Văn M đã nảy sinh ý tham lam bằng cách lợi dụng sự quản lý sơ hở, mất cảnh giác của người có tài sản, bị cáo đã sử dụng xe mô tô đi quan sát, lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản 10 chiếc ghế inox hiệu FUACO của ông Trần Nhật T, trị giá 1.100.000 đồng. Giá trị tài sản bị cáo Đoàn Văn M chiếm đoạt chưa đủ định lượng 2.000.000 đồng nhưng khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản nhưng chưa được xóa án tích, cụ thể: Ngày 04-6-2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 15 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"* tại Bản án số 36/2019/HSST ngày 04-6-2019, ngày 06-6-2020 bị cáo chấp xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích. Đây là tình tiết định tội theo quy định tại điểm b (đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm) khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Về nhân thân: Ngày 06-4-2012, Đoàn Văn M bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B, Thành phố H ra quyết định về việc đưa người vào cơ sở chữa bệnh với thời gian 24 tháng. Ngày 02-12-2015, Đoàn Văn M bị Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 09 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"* tại Bản án số 112/2015/HSST ngày 02-12-2015, đến này 06-4-2016, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, thuộc trường hợp đương nhiên xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm để rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà tiếp tục phạm tội.

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Đoàn Văn M phạm *tội "Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại

điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo Đoàn Văn M là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội ở địa phương, làm cho quần chúng Nhân dân hoang mang lo sợ, nên cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra và cần buộc phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định nhằm răn đe, giáo dục bị cáo có ý thức tuân thủ pháp luật và phòng ngừa chung.

[4] Khi quyết định hình phạt cho bị cáo, Hội đồng xét xử cần phải đánh giá tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt và nhân thân bị cáo.

[4.1] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: có hai tình tiết.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, cha bị cáo có công cách mạng nên được áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4.2] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ông Trần Nhật T đã nhận lại 10 chiếc ghế inox, không có ý kiến gì nên không xem xét.

- Đối với xe mô tô mang biểm kiểm soát 60K8 – 3379 nhãn hiệu Wave, màu xanh, số khung: MG11028012274, số máy: 1P50FMG310263036, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Q đã tiến hành điều tra nhưng không xác M được nguồn gốc nên sẽ tách việc xử lý xe mô tô nói trên để tiếp tục điều tra, xác M là phù hợp.

[6] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi tại phiên tòa có một phần phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn M phạm tội: *"Trộm cắp tài sản"*.

2. Về hình phạt: Xử phạt: Đoàn Văn M 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ là ngày 07-7-2020.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Đoàn Văn M phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Tấn Nguyễn Thị Thanh **Lê Thị Kim Loan**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND Tp. Quảng Ngãi;
- CQCSĐT Công an Tp. Quảng Ngãi;
- Cơ quan THAHS Công an Tp. Quảng Ngãi;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Phòng NVLT Công an Tp. Quảng Ngãi;
- Chi Cục THADS Tp. Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

Lê Thị Kim Loan